

Số: /TTr-SKHCN

Bắc Kạn, ngày tháng 01 năm 2024

TỜ TRÌNH

hồ sơ dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định định mức lập dự toán đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (lần 05)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Văn bản số 5816/UBND-NNTNM ngày 06/9/2023 của UBND tỉnh về việc chuẩn bị hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, định mức chi đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh. Sở Khoa học và Công nghệ trình Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh hồ sơ dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định định mức lập dự toán đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

- Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

- Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN ngày 08/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.

Hiện nay, định mức chi đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 11/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (Sau đây gọi là Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND) và Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 19/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều tại quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách

nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND (Sau đây gọi là Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND).

Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND và Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND được xây dựng căn cứ theo các quy định tại Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước (Sau đây gọi là Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN). Thông tư này **hết hiệu lực thi hành toàn bộ kể từ ngày 23/6/2023** bởi Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có hiệu lực từ ngày 26/02/2023 (Sau đây gọi là Thông tư số 03/2023/TT-BTC) và Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN ngày 08/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước có hiệu lực từ ngày 23/6/2023 (Sau đây gọi là Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN).

Tại Khoản 1, Điều 2, Thông tư số 03/2023/TT-BTC quy định: “*Các định mức lập dự toán kinh phí ngân sách nhà nước quy định tại Thông tư này là định mức tối đa áp dụng đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước. Căn cứ quy định tại Thông tư này, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương căn cứ tình hình thực tế và khả năng ngân sách được giao để phê duyệt định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý để thực hiện thống nhất trong phạm vi bộ, cơ quan trung ương và địa phương, đảm bảo phù hợp với đặc thù hoạt động khoa học và công nghệ của bộ, cơ quan trung ương, địa phương và khả năng cân đối ngân sách được giao, nhưng tối đa không vượt quá định mức quy định tại Thông tư này*”; Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN hướng dẫn điều chỉnh cách tính thù lao các chức danh, nhóm chức danh thực hiện các nội dung công việc của nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước. Đồng thời, theo quy định tại điểm g, Khoản 9, Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn: “*Quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ*”.

2. Về cơ sở thực tiễn

Thực hiện Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN, UBND tỉnh Bắc Kạn đã ban hành Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND với mức lập dự toán bằng 100% quy định của Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN. Với mức chi này, từ năm 2015-2017, tỉnh Bắc Kạn đã khuyến khích được đội ngũ nhà khoa học, chuyên gia nghiên cứu, chất lượng các Hội đồng khoa học và công nghệ được đảm bảo. Tuy nhiên, với mức chi này khả năng cân đối ngân sách của tỉnh gặp nhiều khó khăn, số nhiệm vụ hằng được phê duyệt ít trong khi nhu cầu đăng ký của các ngành, địa phương lớn (khoảng 70-80 nhiệm vụ/năm).

Ngày 19/11/2018, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND sửa đổi, bổ sung Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND với mức lập dự toán bằng

70% mức quy định Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN. Mức chi này thuận lợi hơn cho việc cân đối ngân sách của tỉnh. Tuy nhiên khi thực hiện gặp một số khó khăn, bất cập như: việc tính công lao động cho các thành viên tham gia nghiên cứu còn thấp (ví dụ công thành viên là 253.000đ/ngày công, công kỹ thuật viên 163.000đ/ngày công), thấp hơn so với công lao động phổ thông (300.000đ-350.000đ/ngày công); một số nội dung cần chi chưa có nội dung chi trong quy định như: Chi thù lao chuyên gia xử lý các vấn đề kỹ thuật hỗ trợ cho hoạt động của Hội đồng; thù lao xây dựng yêu cầu đặt hàng đối với các nhiệm vụ đề xuất thực hiện... nên không khuyến khích được các đội ngũ tham gia thực hiện các nhiệm vụ.

Ngày 23/6/2023, Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN hết hiệu lực toàn bộ bởi Thông tư số 03/2023/TT-BTC và Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN. Do đó, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh để ban hành Nghị quyết quy định định mức lập dự toán đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn là rất cần thiết, để các nhiệm vụ được thực hiện kịp thời theo đúng quy định của Thông tư số 03/2023/TT-BTC, Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- Việc xây dựng Nghị quyết ban hành Quy định định mức lập dự toán đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn nhằm tạo cơ sở pháp lý cho việc quản lý và sử dụng kinh phí phục vụ triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; đảm bảo công khai, minh bạch, thống nhất, phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành và ngân sách được giao hằng năm.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc xây dựng dự toán thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh. Từ đó, thu hút sự tham gia của các cơ quan nghiên cứu, chuyên gia giỏi, nhà khoa học đầu ngành trong thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

2. Quan điểm xây dựng nghị quyết

- Việc xây dựng dự thảo Nghị quyết phải đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Luật ngân sách nhà nước năm 2015; Thông tư số 03/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính; Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN của Bộ khoa học và Công nghệ. Phù hợp với thực tế và khả năng ngân sách của tỉnh Bắc Kạn.

- Định mức chi được xây dựng trên cơ sở nguyên tắc bảo đảm tuân thủ các quy định pháp luật của Trung ương, yêu cầu công tác quản lý hoạt động khoa học và công nghệ và thực tế nguồn lực của địa phương nhưng tối đa không vượt quá 80% định mức chi theo quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC (định mức chi các nội dung thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh trong khoảng từ 70-80% quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC).

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Thực hiện Thông tư số 03/2023/TT-BTC, UBND tỉnh đã giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định định mức lập dự toán đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (*Công văn số 5816/UBND-NNTNMT ngày 06/9/2023*). Sở Khoa học và Công nghệ đã chủ trì, tổ chức soạn thảo dự thảo Nghị quyết theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

Hồ sơ dự thảo Nghị quyết đã được gửi lấy ý kiến các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh. Đồng thời, được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Kạn và Trang thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ để lấy ý kiến góp ý theo quy định.

Hồ sơ dự thảo Nghị quyết đã nhận được văn bản góp ý của **28** cơ quan, đơn vị (có 04 ý kiến góp ý, 24 ý kiến nhất trí), **0** ý kiến góp ý trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, lấy ý kiến phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Kạn, đã được Sở Tư pháp thực hiện thẩm định theo quy định. Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Sở Khoa học và Công nghệ đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.

2. Ngày 28/11/2023, Sở Khoa học và Công nghệ có Tờ trình số 61/TTr-SKH-CN về việc xin rút hồ sơ dự thảo Nghị quyết nêu trên. Lý do: cần tiếp tục nghiên cứu, tham khảo quy định của các tỉnh lân cận đã ban hành để có đủ cơ sở tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành tại kỳ họp lần tới đảm bảo quy định.

3. Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 8814/UBND-NNTNMT ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh về việc thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh, theo đó giao Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, định mức lập dự toán đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh. Yêu cầu định mức lập dự toán phù hợp với tính chất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh; đảm bảo tương đồng với những định mức khác của tỉnh và không tăng quá cao so với quy định hiện nay.

Sở Khoa học và Công nghệ đã tiếp thu, nghiên cứu hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết, lấy ý kiến của Sở Tài chính về mức chi, khả năng cân đối ngân sách (lần 02) và thẩm định của Sở Tư pháp (lần 02) và tiếp thu các ý kiến góp ý, thẩm định, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết. Cụ thể như sau:

- Về định mức chi: Căn cứ tình hình thực tế và khả năng ngân sách được giao của tỉnh, Cơ quan soạn thảo đề xuất định mức chi đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh trong khoảng 70-80% quy định của Thông tư

03/2023/TT-BTC, trong đó có một số nội dung đề xuất mức chi bằng 80% quy định của Thông tư 03/2023/TT-BTC là để khuyến khích, thu hút các chuyên gia, nhà khoa học tham gia nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trên địa bàn tỉnh (chi thù lao và Phiếu nhận xét của các nhà khoa học, chuyên gia tham gia các hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ).

- Với định mức chi đề xuất như trên, tổng kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ hằng năm tăng thêm 18,04 % so với hiện hành, đảm bảo khả năng cân đối ngân sách của tỉnh và tăng không quá cao so với quy định hiện nay.

+ Tổng kinh phí thực hiện 08 nhiệm vụ năm 2023:

Quy định hiện hành: 7.722,6 triệu đồng;

Dự thảo Nghị quyết: 8.940,4 triệu đồng.

+ Kinh phí tăng thêm 01 năm: 464,308 triệu đồng.

Chi thực hiện các đề tài, dự án: 405,908 triệu đồng;

Chi quản lý các nhiệm vụ: 58,4 triệu đồng.

- Việc đảm bảo tương đồng với các định mức khác trên địa bàn tỉnh

Các nội dung như: điều tra, khảo sát, công tác phí, tập huấn, biên soạn tài liệu... cơ quan soạn thảo đề xuất áp dụng mức chi theo các quy định hiện hành của tỉnh Bắc Kạn. Tuy nhiên, đối với các nội dung, định mức chi về thù lao các chức danh thực hiện nhiệm vụ, hội thảo khoa học, họp các hội đồng tư vấn... trong quá trình thực hiện nhiệm vụ KH&CN mang đặc thù riêng, đòi hỏi tính mới, phải có thời gian nghiên cứu, thử nghiệm mới có thể kết luận thành cơ sở khoa học, mặt khác, các ngành khác không có nội dung chi có tính chất tương đồng nên khó để so sánh mức chi.

So với các tỉnh khác, định mức chi đề xuất tại dự thảo Nghị quyết hiện nay là thấp hơn. Cụ thể, các tỉnh Thái Nguyên, Quảng Ninh, Hải Phòng áp dụng 100% quy định Thông tư 03/2023/TT-BTC; các tỉnh Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Giang, Sơn La, Lào Cai ban hành định mức chi bằng 80% Thông tư 03/2023/TT-BTC. Vì vậy, cơ quan soạn thảo đề xuất định mức chi đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn trong khoảng từ 70-80% định mức quy định tại Thông tư 03/2023/TT-BTC là phù hợp với điều kiện kinh tế, khả năng cân đối ngân sách của tỉnh Bắc Kạn.

(Có Thuyết minh nội dung Nghị quyết kèm theo)

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục của Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 2 Điều và Quy định kèm theo. Quy định kèm theo được bố cục thành 03 chương, 08 điều, cụ thể:

- Chương I. Quy định chung

- + Điều 1: Phạm vi điều chỉnh;
- + Điều 2: Đối tượng áp dụng;
- + Điều 3: Nguyên tắc áp dụng.
- Chương II. Quy định cụ thể về định mức lập dự toán đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn:
 - + Điều 4: Định mức làm căn cứ lập dự toán nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước;
 - + Điều 5: Một số định mức chi quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
- Chương III. Tổ chức thực hiện
 - + Điều 6: Nguồn kinh phí thực hiện;
 - + Điều 7: Điều khoản chuyển tiếp;
 - + Điều 8: Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản của Quy định kèm theo dự thảo Nghị quyết

Quy định định mức lập dự toán trong thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn:

- Quy định chi tiết định mức làm căn cứ lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh;
- Quy định cụ thể một số mức chi quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ: chi hoạt động của các Hội đồng tư vấn, thẩm định kinh phí trong thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
- Một số nội dung chi khác phục vụ hoạt động quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ: chi thuê chuyên gia tư vấn độc lập; chi tiền công Hội đồng đánh giá.

(Nội dung chi tiết tại Quy định kèm theo dự thảo Nghị quyết)

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực

Nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học được cấp hằng năm để triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Điều kiện đảm bảo việc thi hành Nghị quyết

Sau khi Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định nội dung, định mức lập dự toán đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định đảm bảo việc tổ chức triển khai Nghị quyết được thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VÀ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Thời gian dự kiến đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết ban hành quy định định mức lập dự toán đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn tại kỳ họp 17, HĐND tỉnh khóa X.

Sở Khoa học và Công nghệ kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định./.

Gửi kèm Tờ trình gồm:

- (1) Tờ trình của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành dự thảo Nghị quyết;*
 - (2) Dự thảo Nghị quyết;*
 - (3) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp (02 lần); báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định (02 lần);*
 - (4) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các sở, ngành, địa phương;*
 - (5) Ý kiến phản biện và Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Kạn;*
 - (6) Thuyết minh nội dung nghị quyết (kèm 02 phụ lục);*
 - (7) Văn bản của Sở Tài chính về khả năng cân đối nguồn lực;*
 - (8) Dự thảo Công văn của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy về nội dung dự thảo Nghị quyết;*
 - (9) Nghị quyết của 06 tỉnh trung du và miền núi phía Bắc.*
- (Tờ trình này thay thế Tờ trình số 01/TTr-SKH-CN ngày 05/01/2024 của Sở Khoa học và Công nghệ trình hồ sơ dự thảo Nghị quyết lần 04)*

Nơi nhận:

- Gửi bản điện tử:*
- Như kính gửi;
 - Ban Giám đốc Sở.
 - Phòng QLKH;
 - Văn phòng.
- Gửi bản giấy:*
- Như kính gửi;
 - Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đình Điệp